

PHẦN *VĨ THANH* VÀ CON ĐƯỜNG PHỤC SINH CỦA RASKOLNIKOV TRONG TIỂU THUYẾT *TỘI ÁC VÀ HÌNH PHẠT* (F. M. DOSTOEVSKI)

Bùi Thuỳ Linh¹, Nguyễn Thị Kiều Anh¹

Tóm tắt: “*Tội ác và hình phạt*” là một trong những tác phẩm vĩ đại của nhà văn F.M. Dostoevski. Mang đặc trưng tiêu biểu của tiểu thuyết đa thanh – tiểu thuyết của “nhiều tiếng nói và ý thức độc lập không hoà làm một, một sự đa thanh thực thụ của các tiếng nói có trọng lượng”, Dostoevski đã thành công khi xây dựng nên hình tượng nhân vật “nhà tư tưởng” - Raskolnikov. Trong khi toàn bộ cốt truyện tác phẩm xoay quanh những cuộc đối thoại mang thiên hướng cực đoan và vị kỉ diễn ra trong tư tưởng của Raskolnikov thì phần “*Vĩ thanh*” chính là bước ngoặt trên con đường phục sinh của nhân vật – một sự “hồi sinh toàn vẹn trong cuộc sống mới”.

Từ khoá: *Tội ác và hình phạt*, F.M. Dostoevski, Raskolnikov, tiểu thuyết đa thanh, phục sinh.

1. MỞ ĐẦU

Ra mắt bạn đọc năm 1866, tiểu thuyết *Tội ác và hình phạt* là một trong những tác phẩm vĩ đại và nổi tiếng nhất của F.M.Dostoevski. Tác phẩm cho thấy sự thống nhất giữa Dostoevski - thiên tài nghệ sĩ và Dostoevski - nhà tư tưởng, đồng thời tiêu biểu cho thể loại tiểu thuyết đa thanh mà nhà văn là người có công sáng tạo nên. Trung tâm của tác phẩm là Raskolnikov - kiểu nhân vật trần trụi với mục đích đổi thay thế giới và đổi thay chính mình thường gặp trong văn học Nga. Dostoevski đã vô cùng thành công khi xây dựng nên một hình tượng Raskolnikov - “nhà tư tưởng”. Đó là “loại nhân vật đang ý thức”, là “người mà toàn bộ cuộc đời dường như được tập trung ở chức năng thuần túy là tự ý thức về bản thân và thế giới” [1, tr.47]. Sự tự ý thức tạo nên cuộc đối thoại lớn của toàn bộ tác phẩm, trong đó mâu thuẫn gay gắt trong con người “nhị nguyên” Raskolnikov chỉ thực sự được giải quyết trong phần *Vĩ thanh* với những bước ngoặt có tính chất quyết định đối với nhân vật. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi tập trung đi vào nghiên cứu phần *Vĩ thanh* và những bước ngoặt trên con đường phục sinh của Raskolnikov. Với tư cách độc lập về mặt cấu trúc và không phải là phần nối tiếp của cốt truyện nhưng phần *Vĩ thanh* có mối liên quan chặt chẽ và bổ sung cho cốt truyện đồng thời có ý nghĩa to lớn trong việc thể hiện lập trường tư tưởng và niềm tin của Dostoevski về quá trình phục sinh của con người.

¹ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Những bước ngoặt...

Tội ác và hình phạt được bắt đầu bằng “một ngày đầu tháng 7 oi bức lạ thường” [3;5]. Đó là ngày mở đầu mang tính chất dự báo cho mười bốn ngày căng thẳng cực điểm kéo dài trong hơn 700 trang tiểu thuyết. Thời gian bị kéo giãn cao độ cùng với đó là sự đấu tranh căng thẳng của ý thức phân mảnh trong con người Raskolnikov từ lúc bước ra khỏi nhà, thử nghiệm việc giết người cho đến khi đầu thú. Trái ngược với đó, phần *Vĩ thanh* lại là sự rút ngắn thời gian gần một năm rưỡi kể từ lúc xét xử phiên tòa đến khi Raskolnikov bị đi đày ở Siber. Quãng thời gian xét xử vụ án, diễn biến trong gia đình của Raskolnikov, việc Sonya đi theo Raskolnikov được tường thuật ngắn gọn trong phần một. Phần hai, Dostoevski mới tập trung nhấn mạnh vào những thay đổi đến với Raskolnikov, những điều tạo nên bước ngoặt trên con đường phục sinh của chàng.

Bước ngoặt thứ nhất: Sự thay đổi không gian sống: từ căn phòng - “quan tài” ngột ngạt, yếm khí ở thành phố Peterburg sang nơi đầy ải Siber – mảnh đất của “sự hồi sinh toàn vẹn trong một cuộc sống mới”.

Peterburg trong *Tội ác và hình phạt* là “Peterburg của những năm 1860, thành phố không chỉ của giới quý tộc thượng lưu mà của dân nghèo với những ngõ phố hôi hám rác rưởi, những căn nhà thuê tối tăm, chật hẹp, những quán rượu bẩn thỉu, những tiệm nhầy chèn chúc, những buồng tiếp khách lạnh lẽo của các cô gái điếm và sở cảnh sát đông nghịt người nghèo bị giam giữ, thành phố của những sinh viên nghèo túng phải bỏ học và những viên chức bị sa thải, những bà mẹ đánh mắng lũ con kêu khóc vì đói và những cô gái bán mình để nuôi gia đình, và cạnh đó là những cụ già cho vay với tỉ lệ lãi cắt cổ, những tên lưu manh sống bằng nghề tổ tụng, những kẻ buôn đi bán lại “hàng hóa sống”, những công tử trác táng sẵn lòng vật tiêu khiển mới lạ...” [3, tr.726]. Đó là một thành phố - “buồng kín” khôn cùng và tù túng, chứa đựng trong nó sức nặng nghiệt ngã, từng giờ, từng phút đè nén lên cuộc sống thể chất và tinh thần của con người. Peterburg được thu nhỏ trong căn phòng - “quan tài” của Raskolnikov - căn buồng xép kê sát dưới mái một toà nhà cao năm tầng, có giấy dán tường màu vàng xỉn, chiều ngang chỉ khoảng sáu bước chân, trần nhà thấp đến mức nếu không cẩn thận có thể đụng đầu và trông giống cái tủ hơn là một gian phòng ở. Cũng như nhân vật trong *Bút ký nhà hầm*, nảy sinh những tư tưởng thù địch với xã hội ở căn “nhà hầm”, cuộc sống trong căn phòng - “quan tài” (cách gọi của mẹ Raskolnikov), “cái chuồng chó”, “góc xó”, “cái tủ” (cách gọi của Raskolnikov) khiến cho nhân vật rơi vào khủng hoảng thế giới quan nhân đạo, nảy mầm ý đồ phản nhân đạo. Không gian mang tính áp chế theo cả chiều dọc (do những cầu thang hẹp, dốc lên cao) và chiều ngang (căn phòng áp mái) mang đến sự ngột ngạt, bức bối dễ đẩy con người đến nguy cơ bị quan, tiêu cực, yếm thế. Chính tại nơi đó, Raskolnikov tự tách mình khỏi thế

giới (chàng nghĩ dạy, không giao tiếp với bạn bè, hầu như lúc nào cũng trong trạng thái mê sảng), chìm sâu vào cuộc “đối thoại” tư tưởng ngày càng trở nên gay gắt, cực đoan, bế tắc. Và hệ tư tưởng của kẻ sát nhân đội lốt lòng nhân đạo đã ra đời. Từ Peterburg - “buồng kín đến căn phòng - “quan tài” là cả một ẩn dụ lớn cho cơn khủng hoảng, nỗi bất hạnh và “sự cô thế tuyệt đối của con người giữa nhân gian” [3, tr.733].

Nếu như Peterburg - thành phố tự do nhưng lại ngột ngạt và bí bách như nhà tù, thì Siber - nhà tù khổ sai khổng lồ thời Nga hoàng, lại là nơi mang đến “sự hồi sinh toàn vẹn trong một cuộc sống mới” của Raskolnikov. Hình ảnh của Siber là biểu tượng cho sự trải nghiệm cái chết để phục sinh thường thấy trong văn học Nga. Đó “không chỉ là mảnh đất của “lưu đày”, “nhà tù” mà còn gắn với khái niệm về sự “kỳ lạ”, “giàu có” và “tự do”” [4, tr.2941]. Tại Peterburg, Raskolnikov tự do về thể xác nhưng tù ngục về tinh thần. Còn ở Siber, thể xác bị giam cầm, phải trải qua những hình thức lao dịch khủng khiếp nhưng sắc màu cuộc sống và hương vị của tình yêu thương lại ngấm ngấm len lõi dẫn đường, đưa chàng từ cõi lầm lạc đến với đường công chính. Siber tràn ngập thứ “không khí, không khí, không khí” mà Raskolnikov đang cần. Đó là nơi trời “quang đãng và ấm áp”, là nơi “dòng sông rộng và vắng. Bờ sông rất cao, nên ngòi đó có thể bao quát một vùng rất rộng. Từ bờ bên kia rất xa, có tiếng hát thoang thoảng vọng lại. Nơi ấy, trên cánh thảo nguyên mênh mông chan hòa ánh nắng, mấy túp lều du mục vẽ thành những chấm đen lơ mờ. Nơi ấy là tự do, ở nơi ấy đang sống những con người khác không giống người ở đây một chút nào, ở đây ngay cả thời gian cũng dường như ngừng lại...” [3, tr.720]. Raskolnikov từng cảm thấy đau ngực khi hít thở bầu không khí thoáng đãng ở đảo nhỏ quanh Peterburg sau một thời gian dài đã quen sống trong bầu không khí ngột ngạt của thành phố nhưng dù vậy, sâu bên trong, chàng vẫn luôn vô thức tìm đến với những khoảng không gian thoáng đãng ít ỏi. Cùng những cơn mê sảng triền miên mang đậm màu sắc u tối, nặng nề trong suốt thời gian trước và sau khi giết chết chủ cầm đồ, giấc mơ đến Ai Cập của Raskolnikov có lẽ như một biểu tượng cho khát khao được vượt thoát ra khỏi sự giam hãm tù túng u ám của hiện tại, cho phần nhân tính vẫn còn tồn tại trong con người chàng thanh niên. Trong giấc mơ, Raskolnikov thấy “mình đang ở Ai Cập trên đất châu Phi, trong một khóm cây mọc giữa sa mạc. Đoàn lữ hành đang nghỉ ngơi, mấy con lạc đà đã nằm yên dưới bóng những cây cọ um tùm quanh đây, đoàn người đang ăn trưa. Khí trời mát rượi, và dòng nước trong xanh kì diệu cứ chảy róc rách trên lớp sỏi ngũ sắc, trên làn cát trắng tinh óng ánh lên từng chỗ như có lẫn bụi vàng” [3, tr.92]. Nay, khi bị đi đày đến Siber, lồng ngực chật hẹp của Raskolnikov thực sự được hít thở không khí đã có thể rộng mở chuẩn bị hồi sinh.

Siber không chỉ có thứ “không khí” trong lành tràn ngập thổi tan luồng khí độc Peterburg trong lồng ngực Raskolnikov, nó còn mang ý nghĩa biểu tượng như một nơi

sám hối, một chốn chuộc tội. Đó là nơi Raskolnikov từng lấy làm lạ khi thấy rằng chính cảnh tù ngục lại càng khiến cho những người bạn tù của chàng “ham sống biết chừng nào”, “càng yêu, càng biết quý cuộc sống hơn là ngoài đời tự do”, còn chàng thì bị dẫn vật không nguôi vì niềm ham sống mãnh liệt, khó trấn áp của bản thân. Peterburg hình thành nên ở Raskolnikov hệ tư tưởng tội ác và sự thôi thúc thể nghiệm hệ tư tưởng ấy thì mảnh đất Sibir chính là nơi khiến cho “ý nghĩ của chàng hòa tan thành một giấc mơ, một viễn ảnh”, đánh thức những cảm xúc hết sức con người, đánh thức phần nhân tính tốt đẹp trong chàng - phần nhân tính khiến cho Raskolnikov có thể cảm thấy “một nỗi buồn mơ hồ khiến chàng xúc động và bút rút” mà trước đây chàng không có. Cũng chính tại mảnh đất ấy, đối thoại tư tưởng gay gắt đã nhường chỗ cho tự vấn; “biện luận đã nhường chỗ cho cuộc sống” [3, tr.723] và hình ảnh của Sonya tràn ngập trong tâm trí chàng. Bi kịch tư tưởng xuất hiện trong căn phòng - “quan tài” ở Peterburg - “buồng kín” đã được giải quyết trong những ngày mùa xuân ấm áp của Mùa Phục Sinh, bên bờ sông ngập nước và thảo nguyên mênh mông chan hoà ánh nắng. Một “Raskolnikov mới” đã ra đời để sẵn sàng bước vào sự “hồi sinh toàn vẹn trong cuộc sống mới”.

Bước ngoặt thứ hai: Con mê sáng cuối cùng

Đó là con mê sáng khi Raskolnikov nằm sốt mê man trong nhà thương suốt mấy ngày cuối cử chay và Tuần lễ Thánh. Trong giấc mơ, Raskolnikov thấy cả thế giới bị trừng phạt bởi một nạn dịch khủng khiếp: một loài giun lạ xuất hiện, cư trú trong cơ thể con người nhưng lại là “những thần linh, có trí khôn và ý chí. Những ai hấp thụ các sinh vật ấy vào người lập tức trở nên điên rồ như bị ma ám. Nhưng chưa bao giờ có ai lại cho mình là thông minh, là nắm vững được chân lý như những người nhiễm bệnh. Chưa bao giờ người ta lại tin tưởng vào những lời phán xét, những biện luận khoa học, những qua niệm luân lý, những tín ngưỡng một cách tuyệt đối, cực đoan như vậy” [3, tr.718]. Bởi vậy mà loài người không thể hòa thuận được với nhau. Họ hoài nghi lẫn nhau, tố cáo lẫn nhau, vừa tập hợp đã lại chia rẽ, đánh nhau, cắt cổ nhau. Chỉ có mấy người thoát nạn, có nhiệm vụ khai thủy lại giống người, là những người trong sạch và được Trời lựa chọn. “Nhưng chưa có ai trông thấy những người ấy ở đâu cả, chưa có ai nghe tiếng nói và lời lẽ của họ ra sao cả” [3, tr.719]. Con mê sáng có giá trị biểu tượng sâu sắc như một sự tổng kết lại những tư tưởng và thất bại trong hệ thống tư tưởng của Raskolnikov. Loài giun lạ, có khả năng của thần linh, có trí khôn và sự thông minh kia có khác gì với hệ tư tưởng của Raskolnikov, với nhân vật “nhà tư tưởng Raskolnikov”? Nhiễm loài giun ấy, con người tự cho mình là thứ nhất, là phi thường, tự cho phép mình đưa ra những xét đoán cực đoan, tự cho mình được quyền tàn sát người khác. Và cũng chính vì “con giun tư tưởng” ấy mà loài người bước vào con đường diệt vong. Sự hủy diệt của loài người mà Raskolnikov nhìn thấy trong giấc mơ cũng chính là sự sụp đổ của hệ tư tưởng vốn đầy

mâu thuẫn, xuất phát từ sự vị kỉ cá nhân của chàng. Cái mà chàng tưởng sẽ cứu vớt loài người kia chính là cái đưa con người đến ngày tận thế. Trong giấc mơ, hình ảnh “những người trong sạch và được Trời lựa chọn từ trước, có nhiệm vụ khai thủy cho một giống người mới và một cuộc sống mới, tảo uế và cải tạo quả đất” [3, tr.719] như một ẩn dụ cho phần tốt đẹp tồn tại trong hệ tư tưởng và con người Raskolnikov: khát vọng thiết lập lại sự công bằng, đổi thay thế giới. Chỉ có điều, “mưu đồ cứu thế, chuyển hoá từ ý tưởng sang hành động, ngay từ đầu, đã bộc lộ thực chất của nó như một mưu đồ sát thế và tự sát” [3, tr.734]. Nó là sự lầm lạc thâm trầm chủ nghĩa cá nhân vị kỉ: “chế ngự thế giới để thiết lập công bằng trên thế giới, thống trị loài người để mang lại hạnh phúc cho loài người” [3, tr.734]. Người “được Trời lựa chọn” nhưng chưa xác định (chưa có ai trông thấy họ, nghe thấy tiếng nói và lời lẽ của họ) cũng là sự mơ hồ của Raskolnikov trên con đường đi đến với chân lý và cũng là sự vô vọng trong khát khao trở thành ân nhân, trở thành một vị cứu tinh của chàng.

Cần phải nhớ rằng, trước đó, khi tự thú và khoảng thời gian đầu ở nơi đầy ải, Raskolnikov không hề thừa nhận tội ác của mình. Chàng không xem đó là tội ác. Những ngày tháng này, Raskolnikov vẫn sống tách biệt với thế giới của những người bạn tù và có thái độ thù hận với Sonya - người đã sẵn sàng đi theo chàng đến nơi đầy ải. Điều đó cũng đồng nghĩa với việc chàng chưa (hoặc không muốn) chấp nhận sự sụp đổ trong lý thuyết của mình. Như trước đó chàng đã nói với Dunhia: “Làm cái việc ngu xuẩn ấy, anh chỉ muốn tạo cho mình một vị trí độc lập, đi bước thứ nhất, có được những phương tiện, rồi đến khi ấy, việc kia sẽ được bù đắp lại bằng những việc hữu ích không biết bao nhiêu mà kể” [3, tr.683]. Ở nơi đầy ải, “chàng phán xét mình rất nghiêm khắc, nhưng cái lương tâm nghiệt ngã của chàng vẫn không tìm thấy một tội lỗi gì thật ghê gớm trong dĩ vãng của chàng, hoá chăng chỉ có cái tội đã lỡ để hỏng việc” [3, tr.713]. Raskolnikov “không hối hận về tội ác của mình” [3, tr.713]. Chàng cho rằng mình đã vi phạm luật pháp và làm đổ máu nhưng chàng không cho rằng đó là một tội ác. Raskolnikov thấy lương tâm mình yên ổn. Chàng chỉ thừa nhận tội lỗi của mình ở mỗi một điểm: “chẳng qua chàng đã không qua được một cuộc thử thách và đã ra tự thú” [3, tr.714]. Raskolnikov bị ốm, nhưng không phải do sự khủng khiếp của cuộc sống tù đầy ở Siber (ở trong căn phòng chật chội, bẩn thỉu, chế độ lao dịch nặng nhọc, xiềng xích gông cùm, thức ăn “lều bều những gián”,...) mà là do “lòng kiêu hãnh bị tổn thương”. Với Raskolnikov sự tồn tại và ý nghĩa cuộc đời gắn liền với hệ tư tưởng mà chàng hun đúc. Chàng hiến dâng cả cuộc sống của mình cho lý tưởng đó. Bởi vậy, thất bại trong khi thử nghiệm lý thuyết về con người “xuất chúng” và bị lưu đầy khiến cho Raskolnikov cảm thấy không còn chỗ để bấu víu. Chàng không nhìn thấy ở tương lai, sau tám năm nữa, khi hết hạn tù, lúc đó chàng mới ba mươi hai, thì

việc “bắt đầu một cuộc sống khác”, với chàng “có nghĩa lí gì”? Đến lúc đó “chàng sống mà làm gì” hay “sống chỉ để cho có sống”?

Dostoevski để cho Raskolnikov mơ giấc mơ trong lúc bị bệnh ở nơi đầy ải. Khi mệt mỏi, rệu rã, con người dễ bị lôi vào những mộng mị hoang tưởng. Nhưng con mộng mị này khác hoàn toàn với con mộng mị đã từng diễn ra trước đó. Khoảng thời gian ở Peterburg, Raskolnikov cũng luôn chìm trong trạng thái mê sảng bệnh hoạn. Những con mê sảng diễn ra trong một môi trường ngột ngạt như càng bóp nghẹt sự sống và nhân tính của con người, như thêm tác nhân để dồn con người vào bước đường cùng của những hoảng loạn, sợ hãi, đeo bám và đẩy họ lún sâu hơn vào tội ác. Giấc mơ ở Siber cũng là một giấc mơ đáng sợ nhưng lại được bay lượn trong bầu không gian thoáng đãng. Nó khiến cho Raskolnikov khổ tâm hơn là sợ hãi, “khắc sâu vào trí não của chàng thành những kỷ niệm buồn rầu và đau đớn”. Đó là cái khổ tâm, là nỗi buồn rầu và sợ hãi của Con Người. Và hơn thế nữa, giấc mơ đến sau khi chàng vừa xảy ra một cuộc đụng độ với những người tù nhân khác lúc đang tham gia đi nhà thờ vào Tuần lễ Thánh. Raskolnikov chưa bao giờ nói với họ về Chúa và đức tin nhưng trong con giận dữ (mà chàng cũng không biết nguyên do) họ lại định giết chàng vì cho rằng chàng là kẻ vô đạo và không tin vào Chúa. Kỳ lạ hơn nữa, trong khi thù địch với Raskolnikov thì họ lại hết mực yêu thương và tôn trọng Sonya, coi nàng như hiện thân của chính Đức mẹ Maria - “mẹ của chúng tôi, người mẹ dịu hiền đầy tình thương xót” [3, tr.717]. Raskolnikov đi nhà thờ tức đang trên con đường trở về với Đức tin mà lâu nay, vì muốn bảo vệ cho hệ tư tưởng của mình, chàng đã tìm cách để lãng quên. Nay cuộc xung đột và vị trí của Sonya nơi đây ải như một con địa chấn diễn ra nơi mặt nước vốn đã ẩn chứa nhiều đợt sóng ngầm. Cánh cửa trở về với Đức tin, với con người, với tình yêu thương đã mở cùng với Sonya, như hình ảnh của Đức mẹ, để đón nhận Raskolnikov trở về.

2.2. ... và con đường phục sinh của Raskolnikov

Raskolnikov có thể trở về với con người, trở lại làm con người bởi vì trong chàng vẫn còn Đức tin chính giáo, vẫn còn phần nhân tính mà trong suốt thời gian qua chàng tìm cách phủ nhận, trốn chạy. Nung nấu ý định giết người và ra tay một cách tàn nhẫn giết chết hai mạng người bằng rìu, nhưng cũng chính con người ấy, thời sinh viên, đã mang những đồng tiền cuối cùng của mình ra giúp một người bạn học nghèo túng và ho lao, hầu như nuôi người bạn ăn học trong suốt nửa năm trời; sau khi bạn học chết thì chăm sóc người cha già nua, bắt toại của anh bạn, đưa ông cụ vào nhà thương và sau đó là chôn cất tử tế khi ông qua đời. Raskolnikov đã xông vào một gian nhà đang bốc cháy để cứu hai đứa trẻ và đã bị bỏng nặng. Nhịn đói ngày này qua ngày khác nhưng nhìn thấy cảnh thương tâm nhà Marmeladov, Raskolnikov đã bỏ lại những đồng xu cuối cùng của mình lên bậu cửa cho họ... Đó là những hành động của phần nhân tính không thể phủ nhận

trong con người Raskolnikov. Trong phần một của *Vĩ thanh*, thông qua tóm tắt về quá trình xử án, một lần nữa ta thấy được “tài năng nghiệt ngã” của Dostoevski. Lời biện hộ cho Raskolnikov được dành đến những trang cuối này để người đọc không vì nó mà mất đi tính khách quan trong nhìn nhận về tội ác của chàng; hơn nữa cũng là để cho thấy khả năng phục sinh của nhân vật. Thử nghiệm học thuyết của mình, Raskolnikov muốn là người phi thường, người có thể bước qua những trở lực mà quan trọng nhất chính là sự áy náy lương tâm để có thể đổi thay thế giới, cái thế giới vốn đã khốn cùng và tội lỗi đến cùng cực, không còn có thể chờ đợi sự đổi thay ở từng cá nhân, trong giải pháp tình thương nữa. Mong muốn là nhân đạo nhưng lại chủ trương thực hiện và đã được thực hiện bằng một hành vi phi nhân tính: giết người. Raskolnikov muốn biết xem mình có khả năng “đi bước thứ nhất” hay không. Thậm chí, trong lập luận của mình, chàng vẫn cho rằng, chàng thất bại, trở thành người “trái” chỉ vì chàng không đi qua được “bước đi đầu tiên”. Nhưng chuỗi ngày mê sảng trước và sau khi giết người của Raskolnikov đã cho thấy sự mâu thuẫn và cuộc đấu tranh giữa các hệ tư tưởng trong con người chàng. Những cuộc đối thoại và nổi dấy vô tâm trí là hình phạt mà chàng phải chịu ngay từ khi tội ác chưa được thực hiện. Bởi vậy, bên cạnh hình phạt của mặc cảm tội lỗi, chàng còn phải chịu hình phạt nhức nhối của ý thức bị phân mảnh. Raskolnikov muốn biết mình có thể giết người một cách không áy náy không, nhất là theo chàng đó lại là “một con rắn” độc ác nhưng con người nhân tính trong chàng đã lên tiếng. Phần nhân tính đó đã cứu vớt con người chàng, đưa chàng đến với con đường phục sinh.

Trong khi những đối thoại tự vấn tại nơi đây ải tiếp tục cho thấy cố gắng của Raskolnikov trong việc biện minh cho lý thuyết và hành động của mình, thì cơn mê sảng đã vạch trần từ trong vô thức sự lung lay hệ tư tưởng của bản thân chàng. Thực ra, những dự cảm về sự sụp đổ đó đã đến trong các cuộc đối thoại đa thanh gay gắt trước đó trong căn phòng - “quan tài”. Dự cảm cũng đến khi Raskolnikov đứng nhìn xuống dòng sông nhưng không tự sát mà lại chọn cách ra tự thú. Mặc dù ngay tại thời điểm đó, chàng chưa thể tự nhận ra được: “Chàng không hiểu rằng mỗi linh cảm ấy có thể báo hiệu một sự chuyển biến sắp tới trong đời chàng, báo hiệu một cuộc hồi sinh, một cách nhìn nhận mới mẻ đối với cuộc sống” [3, tr.715]. Nhưng phải đến “cơn mê sảng cuối cùng” tại Siber, hệ tư tưởng đó mới chính thức sụp đổ và con đường phục sinh của Raskolnikov mới được mở ra. Dostoevski đã để cho người đọc nhìn thấy khả năng phục sinh của nhân vật khi cho thấy, cốt lõi trong con người của Raskolnikov vẫn là con người của tình thương, ở chàng vẫn có Đức tin. Và hơn thế nữa, ông để cho nhân vật gặp được “người thầy cuộc sống” của chính mình, người có thể truyền sang kẻ sát nhân nỗi sợ hãi và nụ cười ngây dại trẻ thơ của mình.

Sonya, ngay từ khi chưa gặp mặt đã đến với Raskolnikov trong một vẻ đẹp trừu tượng: “Sonya vĩnh cửu”. Người con gái ấy là hiện thân của tình yêu thương và Đức tin – một Đức tin vĩnh cửu và một tình yêu thương vô bờ bến, không chút phán xét. Người con gái ấy sẵn sàng bán mình để cứu gia đình, coi như một việc bắt buộc phải làm, không một lời oán thán. Người con gái ấy sẵn sàng đưa cho cha những đồng tiền cuối cùng, những đồng tiền “để giữ gìn sự sạch sẽ của một cô gái điếm”, mà không một lời trách móc. Và người con gái ấy, nhìn thấy ở ánh mắt của Raskolnikov lời thú tội ngay cả khi chàng chưa kịp nói ra. Khi nhận ra sự thật khủng khiếp, nàng đau đớn nhưng không hề phán xét. Bởi như Đức mẹ bao dung, nhìn thấy Raskolnikov, nàng đã hiểu ra hình phạt mà chàng phải gánh chịu đau đớn hơn cả trăm nghìn sự tù đày. Và cũng chính người con gái ấy, đã cầu xin Raskolnikov hãy đứng ra giữa đường mà hôn đất để cầu xin sự tha thứ vì theo nàng, tội lỗi của chàng, việc cướp đi mạng sống của con người - dù vì bất cứ lý do gì, chính là phạm tội với trời đất. Người con gái ấy, sau khi thuyết phục Raskolnikov đi thú tội thì cũng ngay lập tức, choàng chiếc khăn xanh bằng da mịn lên đầu để nguyện đi theo chàng đến nơi đày ải, đi theo chàng đến cùng trời cuối đất. Ở nàng hiện diện một thứ tình yêu thương vô bờ bến, một thứ tình yêu thương đầy độ lượng. Nàng là hiện thân cho đức tin chính giáo, cho sự cứu rỗi đối với tâm hồn con người. Giữa khung cảnh thiên nhiên thoáng đãng và ngập tràn ánh nắng của nơi đày ải Siber, cái nắm tay rụt rè của Sonya đã là cánh tay dìu Raskolnikov trở về với thế giới của loài người. Cái nắm tay ấy diễn ra vào lúc tâm hồn Raskolnikov đã ngấm ngấm diễn ra sự thanh lọc, đã bắt đầu xuất hiện những nỗi buồn mơ hồ, những xúc động và bứt rứt. Nó diễn ra khi chàng đã mơ hồ linh cảm thấy sự sụp đổ trong hệ tư tưởng của mình, linh cảm được rằng con người ta không thể mượn danh tư tưởng nhân đạo mà biện minh cho hành động tội ác. Cái nắm tay ấy đã “nắm lấy chàng và ném chàng xuống chân Sonya. Chàng khóc và ôm lấy chân nàng” [3, tr.721]. Hành động này của Raskolnikov không phải là ôm lấy “hiện thân cho nỗi đau khổ của nhân loại” trước đó nữa mà chính là ôm lấy hiện thân của tình yêu thương và đức tin của con người, hiện thân của sự cứu rỗi linh hồn chàng. Sự cứu rỗi của Sonya đã làm sáng rõ tất cả những linh cảm mơ hồ trước đó, đã định hình rõ con đường trở về với cuộc sống của Raskolnikov, đã thực sự mở cánh cửa phục sinh để chàng bước vào. Giây phút Raskolnikov sụp xuống dưới chân Sonya, chính là giây phút chàng được phục sinh.

Không phải ngẫu nhiên mà Dostoevski để cho lượt đi lễ nhà thờ của Raskolnikov lại ở tuần thứ hai của Mùa Chay, thời gian ồm nặng, nằm trong nhà thương, trải qua giấc mơ về loài giun lạ là mấy ngày cuối của Mùa Chay và Tuần Lễ Thánh còn thời điểm chàng gặp Sonya sau cơn bạo bệnh là vào tuần lễ thứ hai sau Tuần Lễ Thánh. Mùa Chay hay Mùa Bốn Mươi là mùa phụng vụ quan trọng trong Kito giáo, mục đích để cầu nguyện, ăn

năn, sám hối tội lỗi, thực hành những việc bác ái, từ thiện và hãm mình. Con số bốn mươi mang nhiều ý nghĩa trong *Kinh Thánh*: bốn mươi ngày tiên tri Moses trên Núi Sinai với Thiên Chúa; trận Đại hồng thủy bốn mươi ngày đêm; hành trình bốn mươi năm đến Đất Hứa của người Do Thái; lời kêu gọi sám hối của tiên tri Jonah cho Thành phố Nineveh, và đặc biệt, là bốn mươi ngày Chúa Jesus trong hoang địa, nhịn ăn, “chịu quỷ dữ cám dỗ” (mê tham xác thịt, mong muốn quyền lực và lòng kiêu ngạo) và vượt qua cám dỗ. Bốn mươi ngày chay Thánh là khoảng thời gian chuẩn bị tâm hồn để được hân hoan đón nhận ân sủng Phục Sinh. Tuần Thánh là tuần lễ cuối cùng của Mùa Chay và là tuần lễ trước lễ Phục Sinh. Đó là tuần lễ tưởng niệm các biến cố đặc biệt của những ngày cuối cùng trong cuộc khổ nạn của Chúa Jesus, tưởng nhớ cho “cuộc thương khó” và “từ nạn”, chịu đau khổ chết trên thập giá và sống lại của Chúa Jesus Kito để cứu chuộc nhân loại. Sau Mùa Chay và Tuần lễ Thánh là Mùa Phục Sinh - quãng thời gian để tưởng niệm sự kiện Chúa Jesus phục sinh sau khi bị đóng đinh trên cây thập giá. Ý nghĩa của Mùa Phục Sinh không chỉ mang đến ơn cứu độ của Thiên Chúa mà còn là biểu tượng của sự phục sinh, mang lại sự tồn tại mới. Gắn các sự kiện và chuyển biến của Raskolniko ở Siber với những mốc thời gian quan trọng trong Kito giáo, Dostoevski đã ngầm ẩn dụ về sự sám hối, chuộc tội và phục sinh của chàng. Ở ý nghĩa đó, con đường phục sinh của Raskolnikov mang ý nghĩa biểu tượng như con đường đến với Chúa, con đường đến với sự thật, con đường đến với sự sống đời đời...

3. KẾT LUẬN

“Phục sinh, khát vọng phục sinh con người, những quan hệ giữa người với người trên nền tảng cái Thiện, cái Nhân luôn luôn là nỗi đam mê cháy bỏng” [2, tr.374] trong tâm trí nhà văn Nga vĩ đại Dostoevski. Với phần *Vĩ thanh*, Dostoevski đã đưa Raskolnikov bước ra khỏi cuộc đối thoại tư tưởng của “một kẻ sát nhân tự coi mình như thiên thần, một đao phủ coi mình như Đấng cứu thế” [3, tr.731] để “sống lại”, “hồi sinh toàn vẹn trong một cuộc sống mới” [3, tr.722]. Con đường phục sinh của Raskolnikov chính là hành trình của kiểu con người tự hoàn thiện mình thường thấy trong văn học Nga. Raskolnikov có khát khao tốt đẹp nhằm đổi thay thế giới khốn cùng và tội lỗi nhưng khát khao tốt đẹp ấy lại xuất phát từ sự vị kỷ cá nhân, lại bị những tư tưởng siêu nhân mang tính chất lý trí giá lạnh và tàn nhẫn dẫn dắt đến hành động tội ác không thể dung thứ. Nhưng may mắn thay, bên cạnh sự vị kỷ cá nhân, chàng thanh niên ấy còn ẩn chứa Đức tin chính giáo, nhân tính và tình yêu thương con người; bên cạnh chàng còn có một “người thầy cuộc sống” người đại diện cho tất cả Đức tin và tình yêu thương một cách không phán xét. Chính vì thế, chàng vẫn có khả năng được cứu rỗi, chàng vẫn có thể bước trên con đường để phục sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. M.Bakhtin (1993), *Những vấn đề thi pháp Dostoevski* (Trần Đình Sử, Lại Nguyên Ân, Vương Trí Nhàn dịch), NXB Giáo dục, Hà Nội.
2. Đỗ Hồng Chung, Nguyễn Kim Đính, Nguyễn Hải Hà, Hoàng Ngọc Hiến, Nguyễn Trường Lịch, Huy Liên (2003), *Lịch sử văn học Nga*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
3. F.M. Dostoevski (2012), *Tội ác và trừng phạt* (Cao Xuân Hạo – Cao xuân Phổ dịch từ bản tiếng Nga, Phạm Vĩnh Cư giới thiệu), NXB Văn học, Hà Nội.
4. V.A. Razumovskaya (2015), “Siberia in the Mirror of Other Cultures: Literature and Translation”, *Journal of Siberian Federal University. Humanities & Social Sciences* 12, p.2939-2946.

THE EPILOGUE AND RASKOLNIKOV'S PATH TO RESURRECTION IN F. M. DOSTOEVSKI'S NOVEL *CRIME AND PUNISHMENT*

Bui Thuy Linh

Abstract: “*Crime and Punishment*” is one of the great works of writer F.M. Dostoevski. Bearing the typical characteristics of a polyphonic novel – a novel of “a plurality of independent and unmerged voices and consciousnesses, a genuine polyphony of fully valid voices”, Dostoevski succeeded in constructing create the image of the character “thinker” - Raskolnikov. While the entire plot of the work revolves around the extreme and selfish dialogues that take place in Raskolnikov's mind, the “Epilogue” is the turning point on the character's path to resurrection - a integrity revival in a new life.

Keywords: *Crime and Punishment*, F.M. Dostoevski, Raskolnikov, polyphonic novel, resurrection

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 12-8-2023; ngày phản biện đánh giá: 29-8-2023; ngày chấp nhận đăng: 05-9-2023)